TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DIỄN CHÂU** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số**: 235**/2021/HSST
Ngày: 15/12/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIỄN CHÂU- TỈNH NGHỆ AN

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*
- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: Ông Cao Xuân Hùng
- *Các hội thẩm nhân dân*: Bà Hoàng Thị Khánh
Bà Nguyễn Thị Thanh Xuân
- *Thư ký phiên toà***:** Bà Hồ Thị Hiên – Thư ký Toà án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa*: Ông Phạm Thế Khoa - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số:254/2021/HSST, ngày 15 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 385/2021/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Cao Văn D**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 15/3/1995 tại huyện D, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: xóm 10, xã T, huyện D, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Họ tên cha: Cao Văn H (đã chết); Họ tên mẹ: Hoàng Thị T, sinh năm 1968; Anh, chị, em ruột: có 03 người, bị can là con thứ ba trong gia đình; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/6/2021, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An. Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Bà Hoàng Thị T, sinh năm 1968

Trú tại: Xóm 10, xã T, huyện D, tỉnh Nghệ An. (Có mặt)

- Người chứng kiến: Anh Nguyễn Văn T1, sinh năm 1979 (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ ngày 30/6/2021, Cao Văn D đang ở nhà tại xóm 10, xã T, huyện D, tỉnh Nghệ An thì nhận được điện thoại của một người bạn tên T (ở trọ tại xóm 5, xã T, huyện D, tỉnh Nghệ An) nói "Bạn ơi hỏi giùm cho T một đàn". D hiểu ý của T là muốn D hỏi mua cho T một gói ma túy hồng phiến nên đồng ý và nói "Để hỏi đã". Sau đó, D gọi điện thoại cho Hoàng Văn Đ (sinh năm 1989, trú tại xóm L, xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An) nói "Có không anh lấy giùm cho bạn em một đàn", nghĩa là D hỏi Đ có ma túy hồng phiến không bán cho bạn D một gói ma túy hồng phiến. Đ nói "Có" và bảo "Giá một đàn là 6.000.000 đồng". D nói với Đ "Tiền bạn em thiếu em gửi anh sau", Đ đồng ý và hẹn gặp D tại khu vực cây cổ thụ ở ngã tư đường gần cánh đồng xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An để giao ma túy. Sau đó, D một mình điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Airblade màu đỏ, biển kiểm soát 37F1 – 718.05 đi đến địa điểm đã hẹn với Đ. Khi lên đến nơi, D thấy Đ đã chờ sẵn. D đi đến thì Đ chỉ cho D gói ma túy ở gốc cây gần vị trí Đ đứng. Dũng đến chỗ Đ chỉ thì thấy có 01 túi vải màu đen, bên trong có chứa 01 vỏ bao thuốc lá, bên trong vỏ bao thuốc lá có chứa 01 gói nilon màu đỏ bên ngoài quấn băng keo màu đen, bên trong gói nilon màu đỏ có chứa 01 gói nilon màu xanh bên ngoài quấn băng keo màu đen bên trong có chứa các viên ma túy hồng phiến. Dũng cầm gói ma túy đó ở bàn tay phải rồi điều khiển xe máy đi về để giao ma túy cho T. Khoảng 17 giờ 15 phút cùng ngày, khi D đi về đến đoạn đường liên xóm thuộc xóm 5, xã T, huyện D, tỉnh Nghệ An thì bị lực lượng Công an huyện D, tỉnh Nghệ An kiểm tra, lúc này do hoảng sợ nên D đã thả gói ma túy trên từ bàn tay phải của D xuống mặt đường ngay cạnh vị trí D đang đứng. Lực lượng Công an huyện D, tỉnh Nghệ An đã phát hiện, thu giữ 01 (Một) túi vải màu đen, bên trong có chứa 01 (Một) vỏ bao thuốc lá, bên trong vỏ bao thuốc lá có chứa 01 (Một) gói nilon màu đỏ bên ngoài quấn băng keo màu đen, bên trong gói nilon màu đỏ có chứa 01 (Một) gói nilon màu xanh bên ngoài quấn băng keo màu đen bên trong có chứa các viên ma túy hồng phiến. Lực lượng Công an huyện D đã niêm phong vật chứng và đưa Cao Văn D về trụ sở Công an huyện D, tỉnh nghệ An lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Ngày 30/6/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện D, tỉnh Nghệ An đã tiến hành lập Hội đồng mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại xác định: 01 (Một) gói nilon màu đỏ bên ngoài quấn băng keo màu đen, bên trong gói nilon màu đỏ có chứa 01 (Một) gói nilon màu xanh bên ngoài quấn băng keo màu đen bên trong có chứa 198 (Một trăm chín mươi tám) viên nén màu hồng có đặc điểm giống nhau.

Tại Bản kết luận giám định số 1079/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 06/7/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu viên nén màu hồng có đặc điểm giống nhau thu giữ của Cao Văn D gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine). Các viên nén màu hồng có đặc điểm giống nhau (198 viên) thu giữ của Cao Văn D có tổng khối lượng là 19,1 gam (Mười chín phẩy một gam).

Tại Cơ quan điều tra, Cao Văn D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

* Vật chứng vụ án đã thu giữ gồm:

+ 01 phong bì thư niêm phong bên trong chứa vật chứng thu giữ của Cao Văn D.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy A11 màu đen, đã qua sử dụng, Imei1: 356416116078757, Imei2: 356417116078755 thu giữ của Cao Văn D.

+ 01 xe máy nhãn hiệu Honda Airblade màu đỏ, biển kiểm soát 37F1 - 718.05, đã qua sử dụng, giấy đăng ký xe mang tên Cao Văn D.

Vật chứng nêu trên hiện bảo quản tại kho vật chứng Chi cục THADS huyện D.

Cáo trạng số 206/CT-VKS-DC, ngày 12/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện D đã truy tố bị cáo Cao Văn D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện D vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm g khoản 2, Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Cao Văn D mức án từ 08 (tám) năm đến 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: - Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư được dán kín và niêm phong đúng quy định, bên trong có chứa 17,1 gam (Mười bảy phẩy một gam) ma túy (Methamphetamine) còn lại sau khi đã lấy mẫu đi giám định thu giữ của Cao Văn D.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy A11 màu đen, đã qua sử dụng, Imei1: 356416116078757, Imei2: 356417116078755 thu giữ của Cao Văn D.

- Trả lại cho bị cáo 01 xe máy nhãn hiệu Honda Airblade màu đỏ, biển kiểm soát 37F1 - 718.05, đã qua sử dụng. Hiện các vật chứng được bảo quản tại Kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện D.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

Bị cáo không tranh luận gì. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố

tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Cao Văn D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu thu thập có tại hồ sơ vụ án đã đủ cơ sở kết luận: Vào lúc 17 giờ 15 phút, ngày 30/6/2021, tại đoạn đường liên xóm thuộc xóm 5, xã T, huyện D, tỉnh Nghệ An, Công an huyện D phát hiện bắt quả tang Cao Văn D đang có hành vi tàng trữ trái phép 19,1 gam ma túy Methamphetamine với mục đích sử dụng. Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Cao Văn D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm g, khoản 2, Điều 249 của BLHS. Viện kiểm sát nhân dân huyện D đã truy tố bị cáo về điều khoản, và tội danh như trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất vụ án: Vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy mà còn là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an, ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Bị cáo là người nghiện ma túy, bất chấp sự nghiêm cấm của luật pháp để thực hiện hành vi phạm tội miễn sao nhằm thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của mình. Do đó cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung, bảo đảm trật tự kỷ cương xã hội.

[4] Về việc đánh giá nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo không có tiền án, tiền sự, nhân thân tốt, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, như vậy có các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần khi quyết định hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo lao động tự do nghề nghiệp không ổn định, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng. Hội đồng xét xử xét miễn áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

[6] Đối với Hoàng Văn Đ, là người đã bán ma túy cho D (theo lời khai của D), Cơ quan điều tra đã triệu tập Hoàng Văn Đ làm việc nhưng Đ không có mặt tại địa phương, Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra xác minh, khi có căn cứ sẽ xử lý sau là phù hợp với quy đinh của pháp luật.

Đối với đối tượng người phụ nữ tên T ở trọ tại xóm 5, xã T, huyện D, tỉnh Nghệ An, D khai là người nhờ D mua hộ ma túy, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác

minh nhưng chưa xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể, Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra xác minh, khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư được dán kín và niêm phong đúng quy định, bên trong có chứa 17,1 gam (Mười bảy phẩy một gam) ma túy (Methamphetamine) còn lại sau khi đã lấy mẫu đi giám định thu giữ của Cao Văn D.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy A11 màu đen, đã qua sử dụng, Imei1: 356416116078757, Imei2: 356417116078755 thu giữ của Cao Văn D.

- Đối với 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Airblade màu đỏ, biển kiểm soát 37F1 - 718.05, đã qua sử dụng không phải là công cụ, phương tiện phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo theo đúng quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] - Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Cao Văn D 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 30/6/2021.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư được dán kín và niêm phong đúng quy định, bên trong có chứa 17,1 gam (Mười bảy phẩy một gam) ma túy (Methamphetamine) còn lại sau khi đã lấy mẫu đi giám định thu giữ của Cao Văn D. Tịch thu hóa giá sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy A11 màu đen, đã qua sử dụng, Imei1: 356416116078757, Imei2: 356417116078755 thu giữ của Cao Văn D. Trả lại cho bị cáo Cao Văn D 01 xe máy nhãn hiệu Honda Airblade màu đỏ, biển kiểm soát 37F1 - 718.05, đã qua sử dụng.

Toàn bộ vật chứng trên hiện đang được bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự huyện D theo phiếu nhập kho số NK035 ngày 10/12/2021.

Về án phí: Căn cứ vào điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14. Buộc bị cáo Cao Văn D phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơinhận:
- Bị cáo;
- Những người TGTT;
- VKS huyện D;
- VKS tỉnh Nghệ An
- TAND tỉnh Nghệ An ;
- Công an huyện (NVCS);
- Chi cục THA dân sự h.D;
- THA hình sự;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ + lưu trữ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Cao Xuân Hùng